

**CÔNG TY TNHH BDS PHÚC AN PHÁT**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BDS PHÚC AN PHÁT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUC AN PHAT BDS COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110847416

**3. Ngày thành lập:**

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Căn 14b, nhà H, Tập thể Công ty Xây lắp TM 1, Tổ 34, Ngõ 627 Phố Minh Khai,  
Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                             | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                                     | 4101     |
| 2.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                               | 4102     |
| 3.  | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                | 4311     |
| 4.  | Chuẩn bị mặt bằng<br>(không bao gồm dò mìn và các hoạt động tương tự tại mặt<br>bằng xây dựng)                                                                                                                        | 4312     |
| 5.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                                                                                  | 4641     |
| 6.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;<br>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự;<br>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm. | 4649     |
| 7.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm<br>(Không bao gồm kinh doanh thiết bị, phần mềm nguy trang<br>dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)                                                                  | 4651     |
| 8.  | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                    | 4652     |
| 9.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                               | 4663     |
| 10. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>(không bao gồm động vật, thực vật, hóa chất bị cấm theo quy<br>định của Luật Đầu tư)                                                                             | 4669     |
| 11. | Bán buôn tổng hợp<br>(Trừ loại Nhà nước cấm)                                                                                                                                                                          | 4690     |
| 12. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây<br>dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                               | 4752     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                    |             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 13. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                            | 4759        |
| 14. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                   | 4771        |
| 15. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô<br>- Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng)<br>- Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác.                                          | 4933        |
| 16. | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                                                                                                                                                                        | 5210        |
| 17. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>- Gửi hàng;<br>- Giao nhận hàng hóa;<br>Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa | 5229        |
| 18. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh bất động sản                                                                                                                    | 6810(Chính) |
| 19. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết:<br>- Dịch vụ tư vấn, môi giới, quản lý bất động sản                                                                                                                 | 6820        |
| 20. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>(trừ đấu giá)<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                               | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

### 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 27/02/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025191003703

Ngày cấp: 29/04/2024

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Căn 1908 Tòa S109 Khu đô thị Vhop, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn 1908 Tòa S109 Khu đô thị Vhop, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/02/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 025191003703

Ngày cấp: 29/04/2024

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Căn 1908 Tòa S109 Khu đô thị Vhop, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn 1908 Tòa S109 Khu đô thị Vhop, Xã Đa Tốn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội